

Số: 17/BC-NHT

Tân Hưng, ngày 4 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Tự đánh giá chất lượng giáo dục năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động của nhà trường năm học 2024-2025.

Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục năm học mới 2024-2025 như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Mục đích tự đánh giá

- Xác định mức độ đạt được theo các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục quy định của Bộ GD&ĐT.

- Làm cơ sở để cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Từng bước củng cố hồ sơ, minh chứng phục vụ đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia trong thời gian tới.

2. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 9/2024 đến tháng 6/2025.

3. Thành phần Hội đồng tự đánh giá:

Gồm 15 thành viên, trong đó: Hiệu trưởng làm Chủ tịch, Chủ tịch công đoàn làm Phó Chủ tịch, các Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, kế toán, Tổng phụ trách Đội, Trưởng ban Đại diện CMHS là ủy viên.

II. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

1. Tổng quan:

Địa điểm trụ sở chính: Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ tọa lạc tại số 62 Đường Lâm Văn Bền Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Email: c2nguyenhuthoquan7.tphcm@moet.edu.vn

Website: thcs-nguyenhutho.e-school.edu.vn

Quá trình thành lập và phát triển: Trường được xây dựng và thành lập thành lập theo Quyết định ngày 5 tháng 7 năm 1988 của Ủy ban nhân dân Huyện Nhà Bè với tên là Trường Trung học cơ sở Tân Thuận 7, đến ngày 01 tháng 4 năm 1997 một phần huyện Nhà Bè được tách ra thành lập Quận 7 trong đó có Trường Trung học cơ sở Tân Thuận 7. Năm 2002 Trường Trung học cơ sở Tân Thuận 7 được đổi tên thành Trường Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Thọ theo Quyết định số 181/QĐ-UB-TC ngày

18 tháng 9 năm 2002 của Ủy ban nhân dân Quận 7. Đến năm 2025, sau khi thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ trực thuộc UBND Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 30/QĐ-NHT ngày 17 tháng 7 năm 2025.

Số lớp: 54, số học sinh: 2488

Khối	TS lớp	TS Học sinh	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Đối tượng chính sách	Học sinh khuyết tật
6	11	472	216	9	3	0	0
7	18	889	463	16	10	7	9
8	14	665	324	8	4	0	3
9	11	462	234	7	4	6	2
Tổng	54	2488	1237	40	21	13	14

Đội ngũ: Tổng số CB, GV, NV: 106 Trong đó:

Năm học	Tổng cộng	CBQL	Giáo viên		Nhân viên	
			Biên chế	Hợp đồng	Biên chế	Hợp đồng
2024-2025	106	03	89	0	5	9

2. Cơ cấu tổ chức

Nhà trường cơ cấu 08 tổ như sau:

- Tổ Ngữ văn, tổ Toán, tổ Tiếng Anh, tổ KHTN, tổ Tin học - Công nghệ, tổ GDTC, tổ Âm nhạc - Mỹ thuật, Tổ văn phòng.
- Nhà trường có Chi bộ gồm 37 đảng viên
- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường gồm:
 - Tổ chức Công đoàn cơ sở
 - Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ chí Minh

3. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Diện tích: Toàn trường có tổng diện tích 18.463.43 m²
- Trường được đầu tư sân cỏ nhân tạo, đầu tư hồ bơi, sân chơi rộng rãi thoáng mát với diện tích gần 15.000 m²
- Nhà trường có 03 Phòng máy vi tính: mỗi phòng có 50 máy tính kết nối internet, có cấu hình đáp ứng được chương trình học tập
- Nhà trường đã bố trí, sắp xếp đủ phòng dùng cho học tập, có các trang thiết bị dạy học tối thiểu, trong các phòng học có đủ bàn, ghế cho học sinh ngồi học, đảm bảo hệ thống chiếu sáng, quạt mát theo quy định, đồng thời nhà trường cũng đã trang bị đủ ti vi hoặc máy chiếu trong các phòng học phục vụ cho công tác dạy và học của thầy - trò.

III. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ

1. TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG

a. Tiêu chí 1.1: Tổ chức bộ máy, công tác quản lý điều hành, phân công nhiệm vụ phù hợp.

- Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ có cơ cấu tổ chức bộ máy hoàn chỉnh, phù hợp với quy định tại Điều lệ trường trung học và các quy định của Bộ GD&ĐT. Bộ máy nhà trường có đủ cơ cấu về các tổ chức Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, tổ chuyên môn và tổ văn phòng; hệ thống lớp học được tổ chức theo quy định.

- Các tổ chức trong nhà trường đã phát huy được vai trò của mình trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động toàn diện của nhà trường. Trong quá trình hoạt động, các tổ chức chính quyền và các đoàn thể đã có sự phối kết hợp chặt chẽ với nhau dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng trong việc tổ chức và thực hiện các hoạt động giáo dục toàn diện theo mục tiêu cấp học, chương trình và kế hoạch dạy học hàng năm.

- Công tác quản lý, điều hành các hoạt động của nhà trường hằng năm diễn ra đúng hướng chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương và của ngành Giáo dục.

b. Tiêu chí 1.2: Thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính minh bạch.

- Nhà trường tổ chức Hội nghị VC-NLĐ vào đầu mỗi năm học. Trong hội nghị tất cả CBQL-GV-NV được nghe báo cáo tổng kết năm học của nhà trường, của Ban chấp hành công đoàn, Ban thanh tra nhân dân; được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ ở nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả; được tổ chức Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân giám sát; khi niêm yết và kết thúc công khai đều có sự chứng kiến của đại diện tổ chức Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân.

c. Tiêu chí 1.3: Hoạt động của các tổ chức đoàn thể phối hợp chặt chẽ, hiệu quả.

- Chi bộ đã làm tốt nhiệm vụ tổ chức lãnh đạo nhà trường về mọi mặt, luôn là tập thể đoàn kết thống nhất, được biểu dương khen thưởng là chi bộ trong sạch vững mạnh.

- Tổ chức Công đoàn của nhà trường đã có những hoạt động thiết thực, hỗ trợ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Công đoàn đã thực hiện tốt vai trò đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CBQL, GV, NV trong sự nghiệp phát triển giáo dục, đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát và tham gia quản lý Nhà nước. Hàng tháng, Công đoàn đều tổ chức họp Ban chấp hành để rà soát kế hoạch trong tháng, rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng hoạt động trong tháng sau và đạt được nhiều thành tích trong công tác.

- Tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường được chú trọng, hoạt động có hiệu quả, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

d. Tiêu chí 1.4: Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ, ứng dụng CNTT trong quản lý.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

- Nhà trường thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

- Thực hiện hồ sơ điện tử theo quy định.

2. TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

a. Tiêu chí 2.1: Đủ số lượng, đúng cơ cấu; 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo.

- Số lượng, cơ cấu CB-GV-NV đảm bảo theo quy định, đáp ứng nhu cầu dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- 100% CB-GV-NV đạt chuẩn về trình độ chuyên môn. Trong đó đạt trình độ trên chuẩn: 09/106 người.

- 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên theo quy định của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT).

b. Tiêu chí 2.2: Nhiều giáo viên đạt danh hiệu CSTĐ.

- Năm 2024 - 2025 trường đạt 27 CSTĐ cơ sở

c. Tiêu chí 2.3: Công tác bồi dưỡng thường xuyên, chuyển đổi số được chú trọng.

- Hàng năm nhà trường và giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo các môđun do BGD-ĐT quy định.

- Tổ chức các buổi tập huấn CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên

- Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số theo quy định

d. Tiêu chí 2.4: Việc đánh giá, xếp loại viên chức, khen thưởng, kỷ luật đảm bảo công bằng.

3. TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ

a. Tiêu chí 3.1: Phòng học, phòng chức năng, khu hành chính được bố trí hợp lý.

- Có đầy đủ khối phòng học phục vụ học tập, khối phòng hành chính - quản trị đảm bảo quy định. Khối phòng hành chính - quản trị được thiết kế độc lập, riêng biệt với khu phục vụ học tập, gồm có 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng phó Hiệu trưởng, 01 phòng học vụ, 01 phòng thư viện, 01 phòng đoàn đội, 01 phòng kế toán, 01 tư vấn tâm lý học đường, 01 phòng hội đồng đảm bảo đúng quy định.

b. Tiêu chí 3.2: Có thư viện đạt chuẩn, phòng học bộ môn hoạt động hiệu quả.

- Thư viện nhà trường có đầy đủ tủ, kệ, phục vụ cho việc lưu trữ hồ sơ, sách báo, có nơi làm việc cho cán bộ thư viện.

- Phòng thư viện rộng rãi, thoáng mát, vệ sinh sạch sẽ, được sắp xếp ngăn nắp, khoa học.

c. Tiêu chí 3.3: Thiết bị dạy học được bảo quản, khai thác, sử dụng thường xuyên.

- Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định tại Thông tư số 19/2009/TT - BGDĐT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, giáo viên thường xuyên sử dụng đồ dùng dạy học, hàng năm đều có kiểm kê tài sản, thiết bị.

d. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, nước sạch, cây xanh đảm bảo môi trường học tập xanh - sạch - đẹp.

- Trường có đầy đủ công trình nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng, có nhà vệ sinh nam, nữ riêng đảm bảo yêu cầu sạch sẽ, được làm vệ sinh hàng ngày phù hợp với cảnh quan, an toàn và rất thuận tiện.

- Nước sạch đảm bảo đúng quy định.

- Khuôn viên trường trồng nhiều cây xanh, luôn được chăm sóc nên môi trường luôn xanh và thoáng mát.

- Diện tích khuôn viên trường rộng rãi, luôn được vệ sinh thường xuyên và sạch sẽ đảm bảo cho học sinh sinh hoạt và vui chơi.

4. TIÊU CHUẨN 4: QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

a. Tiêu chí 4.1: Thực hiện tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh.

- BDD CMHS phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; phối hợp tốt về việc hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.

b. Tiêu chí 4.2: Huy động các nguồn lực xã hội hóa giáo dục hiệu quả.

- Hàng năm, nhà trường phối hợp với BDD CMHS huy động được nguồn quỹ vận động từ phụ huynh trên tinh thần tự nguyện để hỗ trợ các hoạt động khen thưởng, khuyến khích HS, giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn

- Nhà trường đã huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện, theo quy định của các tổ chức, cá nhân để khen thưởng HS giỏi, hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó vươn lên trong học tập (hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế, trao học bổng, sách vở, xe đạp, tặng quà tết,...)

c. Tiêu chí 4.3: Phối hợp với địa phương trong công tác giáo dục đạo đức, an

toàn trường học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với UBND và các Ban ngành đoàn thể địa phương về công tác QPAN.

- Phối hợp với Công an phường trong việc tuyên truyền các buổi sinh hoạt ngoại khóa, chào cờ đầu tuần về các tệ nạn xã hội như: ATGT, ma túy trường học và các nội dung giáo dục khác. Nhà trường làm tốt công tác giáo dục truyền thống cho HS về đạo đức, lối sống, giáo dục pháp luật.

- Thường xuyên phối hợp với Ban đại diện Hội CMHS để giáo dục đạo đức cho học sinh.

5. TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

a. Tiêu chí 5.1: Thực hiện đầy đủ chương trình, kế hoạch giáo dục.

- Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch hoạt động chuyên môn vào đầu năm học. Kế hoạch năm học, chuyên môn luôn thể hiện rõ các nội dung, hoạt động cụ thể theo lịch học kỳ, tháng, tuần. Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học, GV vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với đối tượng HS; bồi dưỡng cho HS phương pháp tự học, biết làm việc nhóm và vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

- Nhà trường rất chú trọng thực hiện giáo dục các kỹ năng cho HS với nhiều hình thức như lồng ghép các tiết chính khóa, ngoại khóa, sinh hoạt Đội, tham quan dã ngoại, trải nghiệm...

- Trong năm học vừa qua, nhà trường đặc biệt quan tâm đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt, chất lượng giáo dục nhà trường ổn định và có hướng phát triển.

b. Tiêu chí 5.2: Kết quả học tập, rèn luyện học sinh đạt chuẩn; tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp đạt cao.

- Kết quả xếp loại về học lực, rèn luyện của học sinh các khối lớp đều đáp ứng được mục tiêu giáo dục của cấp học, chỉ tiêu của nhà trường đề ra. Nhà trường luôn duy trì được đội tuyển học sinh giỏi theo kế hoạch của nhà trường. Học sinh tốt nghiệp THCS luôn đạt tỉ lệ 100%.

+ Kết quả rèn luyện và học tập toàn trường năm học 2024 - 2025

Lớp	Tổng số HS	Trong đó: Nữ	KẾT QUẢ RÈN LUYỆN								KẾT QUẢ HỌC TẬP							
			TỐT		KHÁ		ĐẠT		C.ĐẠT		TỐT		KHÁ		ĐẠT		C.ĐẠT	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
KHỐI 6	472	216	472	100.00							392	83.05	79	16.74	1	0.21		
KHỐI 7	889	463	859	96.63	29	3.26			1	0.11	443	49.83	323	36.33	116	13.05	7	0.79

KHỐI 8	665	324	620	93.23	37	5.56	8	1.20			331	49.77	238	35.79	87	13.08	9	1.35
KHỐI 9	462	234	461	99.78	1	0.22					217	46.97	188	40.69	57	12.34		
TC	2488	1237	2412	96.95	67	2.69	8	0.32	1	0.04	1383	55.59	828	33.28	261	10.49	16	0.64

+ Kết quả các hội thi

Hội thi của học sinh

Tỉ lệ HS công nhận tốt nghiệp THCS	100%
Số học sinh giỏi cấp quận/ Thành phố	31/14
Số học sinh đạt giải “ Khéo tay kỹ thuật ” cấp quận/ Thành phố	16/04
Số học sinh đạt giải “ Khoa học kỹ thuật ” cấp quận/ Thành phố	01/01
Số học sinh đạt giải “ Máy tính cầm tay ” cấp quận/ Thành phố	03/01
Số học sinh đạt giải “ An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai ” cấp quận/ Thành phố	15/00
Số học sinh đạt giải “ Văn hay chữ tốt ” cấp quận/ Thành phố	00/00
Số học sinh đạt giải “ Lớn lên cùng sách ” cấp quận/ Thành phố	02/01
Số học sinh đạt giải “ Nét vẽ xanh ” cấp quận/ Thành phố	07/02
Ý tưởng Sáng tạo trẻ cấp quận/ Thành phố	01/01
Sáng tạo trẻ giao thông xanh cấp quận/ Thành phố	01/01
Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp quận/ Thành phố	01/01
Đại sứ văn hóa đọc cấp quận	01

Hội thi của GV

GV chủ nhiệm giỏi cấp quận	03
GV dạy giỏi cấp trường	24
GV đạt giải “ An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai ” cấp quận/ Thành phố	03/02

GV đạt giải “ Thiết kế bài giảng STEM ” cấp quận/ Thành phố	03/02
Thao giảng cấp trường/ quận	32/02
Chuyên đề cấp trường/ quận	14/02

c. Tiêu chí 5.3: Học sinh tham gia tích cực các phong trào, trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống.

- Nhà trường thực hiện tốt hoạt động giáo dục, rèn luyện KNS cho HS thông qua các hoạt động học tập, hoạt động tập thể và HĐTNHN theo chủ đề, chủ điểm. CBQL, GV, NV và HS tích cực tham gia các hoạt động.

- Chương trình giáo dục về KNS được giảng dạy chính khóa 1 tiết/ tuần, ngoài ra còn được lồng ghép trong các môn học trên lớp ở các bộ môn KHTN, Ngữ văn, Công nghệ, GDCD và các hoạt động của nhà trường như rèn luyện kỹ năng Đội viên, Hội khỏe phù đồng, hoạt động của các câu lạc bộ, cắm trại, văn nghệ, tham quan, trải nghiệm, chăm sóc gia đình diện chính sách ...

- Nhà trường thường xuyên giáo dục trách nhiệm của HS đối với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội qua các chủ điểm sinh hoạt dưới cờ và các tiết HĐTNHN.

- Tổ chức được các hoạt động chung tay hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật như nuôi heo đất giúp bạn...

Tiêu chí 5.4: Chuyển đổi số trong dạy - học, kiểm tra, đánh giá được đẩy mạnh.

IV. KẾT LUẬN CHUNG

+ Điểm mạnh:

- Trường tổ chức thực hiện đúng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ GD&ĐT, khung kế hoạch thời gian năm học do Bộ GD&ĐT ban hành, các quy định về chuyên môn của SỞ GD&ĐT và phân phối chương trình của nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, rèn luyện khả năng tự học của HS; thực hiện tốt hoạt động bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS chưa đạt nhằm nâng cao chất lượng HS.

- Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GD&ĐT, tài liệu do Sở GD&ĐT ban hành, hàng năm có rà soát, đánh giá, bổ sung tài liệu.

- Số HS đạt giải trong kỳ thi HS giỏi quận trước đây và cấp thành phố hàng năm đều được duy trì và phát huy cả về thành tích và số lượng;

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT; thực hiện giáo dục, rèn luyện KNS thông qua các hoạt động học tập, hoạt động tập thể, HĐGDHN và giảng dạy chính khóa cho HS. Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của HS hằng năm đáp ứng mục tiêu giáo dục và kế hoạch của nhà trường; tỷ lệ HS lưu ban, bỏ học thấp.

+ Điểm yếu:

- Còn nhiều HS chưa có ý tưởng sáng tạo kỹ thuật, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
- Sĩ số học sinh/lớp còn cao, nên nhà trường tận dụng các phòng chức năng thành phòng học nên việc thực hiện các nội dung trong chương trình GDPT 2018 còn hạn chế.
- Thời gian dành cho sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học còn hạn chế.

+ Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Tăng cường bồi dưỡng giáo viên về chuyển đổi số, đổi mới phương pháp dạy học.
- Tiếp tục nâng cấp CSVC, bổ sung thiết bị dạy học hiện đại.
- Đẩy mạnh phối hợp với phụ huynh, cộng đồng trong quản lý, giáo dục học sinh.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục năm học 2024- 2025 của Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- Công TTĐT nhà trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Lộc

